

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày 24 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mạnh Kim Ngọc
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Nguyễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 183/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn S1; sinh năm 1990, tại Thành phố S; nơi cư trú: 35/1 CVL, Phường M, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Bé S và bà Nguyễn Thị R; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 10/5/2010, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 08/5/2012.

- Ngày 22/11/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng. Đến ngày 22/01/2016 được hồi gia.

- Ngày 04/7/2016, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 25/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 06/9/2019.

- Ngày 19/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 04/02/2020, chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021 đến nay. (có mặt)

2. Nguyễn Thanh S2; sinh năm 1985, tại tỉnh B; nơi cư trú: Tổ X, Ấp Y, xã T, huyện HQ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L (chết) và bà Hồ Thị N; có vợ (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 29/5/2012, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 13/12/2012, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tuyên giữ nguyên mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 23/4/2013, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với hình phạt 07 năm 06 tháng tù theo Bản án ngày 13/12/2012 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 11 năm 06 tháng tù. Ngày 07/8/2020, chấp hành xong toàn bộ bản án.

Nhân thân:

- Ngày 13/3/2006, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 24/10/2007, được đặc xá tha tù trước thời hạn. Nộp án phí ngày 07/12/2016.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 05/01/2021, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 tuần tra đến trước số 24 đường X, Phường N, Quận 8 phát hiện Hồ Văn S1 có biểu hiện nghi vấn đang đứng trước địa chỉ trên nên yêu cầu mời về trụ sở Công an Phường 5 Quận 8 để kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, S1 tự lấy trong túi quần phía trước bên trái ra 58 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất bột màu trắng và trong túi vải màu đen S1 đeo phía trước ngực ra 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (S1 khai nhận đó là ma túy của S1 dùng để bán cho người nghiện). Ngoài ra,

Công an còn thu giữ của S1 01 điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số: 52K7 - 6564 và số tiền 300.000 đồng. Sau đó Công an tiến hành thu giữ toàn bộ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S1.

Tại Cơ quan điều tra, theo lời khai của Hồ Văn S1 khai nhận số ma túy Công an thu giữ nêu trên S1 mua của 01 người đàn ông tên Nguyễn Thanh S2 (là bạn bè quen biết ngoài xã hội của Hồ Văn S1) vào ngày 04/01/2021 tại bến xe Quận 8 với giá 7.000.000 đồng. Mục đích Hồ Văn S1 mua ma túy về là để mang về phân chia nhỏ để bán cho con nghiện kiếm lời. Nếu bán hết số ma túy trên thì Hồ Văn S1 sẽ thu lời được khoảng 4.000.000 đồng.

Vào lúc 15 giờ 00 ngày 05/01/2021, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 tuần tra đến trước số 24 đường X, Phường 5, Quận 8 phát hiện Nguyễn Thanh S2 có biểu hiện nghi vấn đang điều khiển xe gắn máy biển số: 93C1 – 322.80 nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trong hộc để đồ phía trước bên trái của xe gắn máy S2 điều khiển có 01 gói thuốc lá hiệu JET đựng 01 gói giấy bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (S2 khai nhận đó là ma túy của S2 dùng để bán cho người nghiện). Ngoài ra, Công an còn thu giữ của S2 01 điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số: 93C1 – 32.280. Sau đó, Công an tiến hành thu giữ toàn bộ vật chứng và dẫn giải Nguyễn Thanh S2 về trụ sở Công an Phường 5 Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vào lúc 19 giờ 00 ngày 05/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 phối hợp với Công an Phường 16 Quận 8 tiến hành khám xét khẩn cấp nhà trọ không số tại địa chỉ số 362/21 Đường P, Phường MS, Quận 8 do Nguyễn Thanh S2 thuê để ở. Qua khám xét, thu giữ trong ngăn kéo tủ quần áo có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh S2 khai nhận số ma túy Công an bắt quả tang thu giữ là ma túy mà Thanh S2 mới mua từ người phụ nữ tên “E” với giá 3.300.000 đồng (không rõ lai lịch) để bán cho người nghiện với giá 3.500.000 đồng (thu lời 200.000 đồng). Số ma túy Công an thu giữ tại nhà 362/21 PĐ, phường MS, Quận 8 là ma túy Thanh S2 cũng mua từ “E” vào ngày 03/01/2021 với giá 500.000 đồng để bán cho người nghiện với giá 700.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 436/KLGD-MT ngày 14/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Hồ Văn S1 và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8, bên trong có:

+ Bột màu trắng trong 58 đoạn ống nhựa (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,1501 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Heroine.

+ Bột màu trắng trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7933 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Heroine.

- Gói 2: Bột màu trắng trong 01 gói nylon (để trong 01 gói giấy trong 01 gói thuốc lá hiệu JET) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh S2 và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 (ký hiệu mẫu m3) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 3,0937 gam, loại Heroine.

- Gói 3: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh S2 và hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 (ký hiệu mẫu m4) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6542 gam, loại Methamphetamine.

Tiến hành cho Hồ Văn S1 và Nguyễn Thanh S2 nhận dạng, đối chất đã xác định được: số ma túy chứa trong 58 đoạn ống nhựa và ma túy trong 01 gói nylon Công an thu giữ của Hồ Văn S1 chính là ma túy mà Nguyễn Thanh S2 đã bán cho Hồ Văn S1 với giá 7.000.000 đồng vào ngày 04/01/2021. Ngoài ra, vào ngày 31/12/2020 cũng với hành vi tương tự, Hồ Văn S1 đã mua ma túy loại Heroine của Nguyễn Thanh S2 với giá là 7.000.000 đồng, Hồ Văn S1 đã bán hết số ma túy này và thu lời 4.000.000 đồng. Cả hai lần trên, Nguyễn Thanh S2 đều lấy ma túy của “E” với giá 6.600.000 đồng, sau khi bán cho Hồ Văn S1 thu lời số tiền 800.000 đồng (400.000 đồng/lần).

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 03 gói được niêm phong ghi ký hiệu 169 Q8 (gói 1, gói 2, gói 3) bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên Huỳnh Thanh T và 01 túi vải màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Thanh S2 dùng để liên lạc cá nhân và mua bán trái phép ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh của Hồ Văn S1 dùng để liên lạc cá nhân và mua bán trái phép ma túy.

- 01 xe gắn máy biển số 52K7-6564, số khung YX110-00004846, số máy LC152FMH-02033828. Qua xác minh, xe này là do anh Nguyễn Văn S3 đứng tên đăng ký nhưng anh S3 đã bán nhà năm 2010, hiện không có mặt tại địa phương đi đâu không rõ. Hồ Văn S1 khai nhận mua xe trên của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 1.700.000 đồng.

- 01 xe gắn máy biển số 93C1-322.80, số khung JM41E1642581, số máy MH1JM411XLK642882 do Nguyễn Thanh S2 đứng tên đăng ký.

- Số tiền 300.000 đồng của Hồ Văn S1 do mua bán ma túy mà có.

Tại bản Cáo trạng số 198/CT-VKS ngày 17/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Hồ Văn S1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo các điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Hồ Văn S1 và Nguyễn Thanh S2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị:

- Đối với bị cáo Hồ Văn S1: Áp dụng các điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị

cáo từ 08 năm đến 09 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thanh S2: Áp dụng các điểm b, p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 12 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo; tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 300.000 đồng và 02 điện thoại, xe gắn máy biển số 93C1-322.80 dùng làm phương tiện phạm tội; tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe mô tô biển số 52K7-6564 theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 05/01/2021, tại trước số 24 đường X, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Hồ Văn S1 có hành vi cất giữ trái phép 5,9434 gam ma túy loại Heroine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang. Qua điều tra đã xác định số ma túy này bị cáo Hồ Văn S1 mua từ bị cáo Nguyễn Thanh S2 vào ngày 04/01/2021.

Ngày 05/01/2021, bị cáo Nguyễn Thanh S2 bị Công an bắt quả tang có hành vi cất giấu trái phép 3,0937 gam ma túy, loại Heroine; đồng thời, tại chỗ ở của mình, bị cáo còn cất giấu trái phép 0,6542 gam ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo cất giấu 02 chất ma túy khác nhau nhưng đều có mục đích là để bán trái phép.

Ngoài lần bán ma túy cho bị cáo Hồ Văn S1 vào ngày 04/01/2021, cả hai bị cáo đều thừa nhận, trước đó bị cáo Nguyễn Thanh S2 cũng đã bán trái phép ma túy cho bị cáo Hồ Văn S1 vào ngày 31/12/2020 và bị cáo Hồ Văn S1 mua ma túy cũng để bán. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau.

[3] Năm 2012, bị cáo Nguyễn Thanh S2 đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội rất nghiêm trọng nên căn cứ khoản 2 Điều 53 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lần phạm tội này thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*”.

[4] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

q) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Hành vi của bị cáo Hồ Văn S1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh S2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với

các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong các gói niêm phong số 169 (gói 1, gói 2, gói 3) và 01 túi vải màu đen, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ cất giữ trái phép ma túy nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] - 01 điện thoại di động hiệu Samsung tạm giữ của bị cáo Hồ Văn S1 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thanh S2, xét các bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Xe gắn máy biển số 93C1-322.80 do Nguyễn Thanh S2 đứng tên đăng ký, xét bị cáo dùng làm phương tiện đi mua bán trái phép chất ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Xe gắn máy biển số 52K7-6564 tạm giữ của bị cáo Hồ Văn S1. Cơ quan điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nhưng chưa có kết quả. Do đó, cần tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 52K7-6564. Hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

[10] Số tiền 300.000 đồng tạm giữ của bị cáo Hồ Văn S1, xét là tiền do bán trái phép chất ma túy mà có nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với người phụ nữ tên Em bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thanh S2, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Ông Lưu Tứ P là chủ căn nhà số 362/21 PĐ, Phường M, Quận 8, ông P cho bị cáo Nguyễn Thanh S2 thuê trọ nhưng không biết và không liên quan tới số ma túy S2 tàng trữ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn S1 và Nguyễn Thanh S2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào các điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồ Văn S1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2021.

Phạt bị cáo Hồ Văn S1 số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào các điểm b, p, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S2 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2021.

Phạt bị cáo Nguyễn Thanh S2 số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong số 169 (gói 1) bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Văn S1, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

+ 01 (một) gói niêm phong số 169 (gói 2) bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh S2, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

+ 01 (một) gói niêm phong số 169 (gói 3) bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh S2, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 và chữ ký giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

+ 01 (một) túi vải màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen gắn sim số 0934.191.943 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số imei 1: 358244/10/787507/4, số Imei 2: 358245/10/787507/1.

+ 01 xe gắn máy biển số 93C1-322.80, số khung: JM41E1642581, số máy: MH1JM411XLK642882.

+ Số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy biển số 52K7-6564, số khung YX110-00004846, số máy LC152FMH-02033828. Hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2021).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Hồ Văn S1 và Nguyễn Thanh S2 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc